

CHƯƠNG 4

THỊ TRƯỜNG NGOẠI HỐI

Ths. Hoàng Thị Lan Hương

1

NỘI DUNG CHÍNH

- ▶ **Ngoại hối vs. ngoại tệ**
- ▶ Thị trường ngoại hối
- ▶ Giao dịch trên thị trường ngoại hối
 - SPOT
 - FORWARD
 - FUTURES
 - SWAP
 - OPTIONS
- ▶ Bài tập

Ths. Hoàng Thị Lan Hương

2

Ngoại hối

- ▶ **Ngoại hối = ngoại tệ ???**
- ▶ **(Foreign exchange = Foreign currency ???)**

Ths. Hoàng Thị Lan Hương

3

NỘI DUNG CHÍNH

- ▶ Ngoại hối vs. ngoại tệ
- ▶ **Thị trường ngoại hối**
- ▶ Giao dịch trên thị trường ngoại hối
 - SPOT
 - FORWARD
 - FUTURES
 - SWAP
 - OPTIONS
- ▶ Bài tập

Ths. Hoàng Thị Lan Hương

4

Thị trường ngoại hối (FOREX)

- ▶ **Khái niệm**
- ▶ **Chức năng của TTNH**
 - Chuyển giao quyền sở hữu hàng hóa/quyền sử dụng vốn (transfer purchasing power)
 - Cấp tín dụng cho h/đ thương mại quốc tế (bankers' acceptances, L/C)
 - Hedging

Ths. Hoàng Thị Lan Hương

5

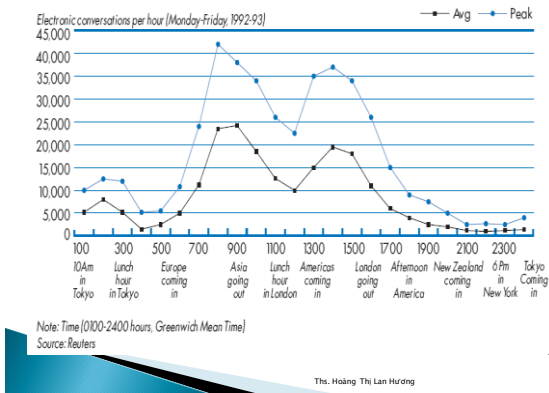
Thị trường ngoại hối (FOREX) (tiếp)

- ▶ **Cấu trúc TTNH:**
 - Thị trường 24/24
 - Thị trường tập trung



Ths. Hoàng Thị Lan Hương

6



Chủ thể tham gia TTNH

- ▶ NHTM và các tổ chức kinh doanh ngoại hối phi NH: “**market makers**”
- ▶ Cá nhân và doanh nghiệp
- ▶ Speculators và Arbitraders
- ▶ NHTW và Kho bạc
- ▶ Brokers



NỘI DUNG CHÍNH

- ▶ Ngoại hối vs. ngoại tệ
- ▶ Thị trường ngoại hối: khái niệm, chức năng, chủ thể tham gia
- ▶ Giao dịch trên thị trường ngoại hối
 - **SPOT**
 - FORWARD
 - FUTURES
 - SWAP
 - OPTIONS
- ▶ Bài tập



Một số lưu ý

► Yết giá kiểu Mỹ vs. kiểu Châu Âu

- Kiểu Mỹ:

- Kiểu Âu:

► Yết giá liên NH:

► Ngoại lệ:

Ths. Hoàng Thị Lan Hương

10

Một số lưu ý

► Nicknames:

- “Cable”

- “Loonie”

- “Kiwi”

- “Aussie”

- “Swissie”

- “Sing dollar”

Ths. Hoàng Thị Lan Hương

11

Một số lưu ý

► Đơn vị tiền tệ: kiểu Anh vs. kiểu Mỹ

British English

U.S. English

“one billion” =

“one billion” =

“a trillion” =

“a trillion” =



“yard” =

Ths. Hoàng Thị Lan Hương

12

Giao dịch Spot

- ▶ Khái niệm
- ▶ Ngày giá trị vs. Ngày giao dịch (Value date vs. Transaction date): quy tắc J+2
- ▶ Ví dụ:

Transaction date	12 Feb (Mon.)	16 Feb (Fri.)	28 Apr. (Wed.)	31 Aug. (Fri.)
Value date	???	???	???	???

Ths. Hoàng Thị Lan Hương

13

Giao dịch Spot (tiếp)

- ▶ **Ứng dụng: nghiệp vụ Arbitrage**
- ▶ Khái niệm
- ▶ Phân loại:
 - *Locational arbitrage*
 - *Triangular arbitrage*
- ▶ **Ví dụ 4.1:**
 - Bank A: $S(\text{GBP/USD}) = 1,74$
 - Bank B: $S(\text{GBP/USD}) = 1,75$
 - Giả thiết: no transaction cost
 - Với 1tr USD: có cơ hội Arbit?

Ths. Hoàng Thị Lan Hương

14

Giao dịch Spot (tiếp)

- ▶ **Ví dụ 4.2:**
 - Bank A: $S(\text{GBP/USD}) = 1,74/75$
 - Bank B: $S(\text{GBP/USD}) = 1,75/76$
 - Có cơ hội Arbit?
- ▶ **Ví dụ 4.3:**
 - North Bank: $S(\text{NZD/USD}) = 0,6612/14$
 - South Bank: $S(\text{NZD/USD}) = 0,6616/18$
 - Có cơ hội Arbit?

Ths. Hoàng Thị Lan Hương

15

Giao dịch Spot (tiếp)

▶ Ví dụ 4.4: Triangular arbitrage

- Citibank : $S(\text{EUR}/\text{USD}) = 1,3910$
- Barclays Bank : $S(\text{GBP}/\text{USD}) = 1,7495$
- Dresdner Bank : $S(\text{GBP}/\text{EUR}) = 1,2560$

Với 1tr USD có thể tìm kiếm cơ hội Arbit như thế nào?

Ths. Hoàng Thị Lan Hương

16

Giao dịch Spot (tiếp)

▶ Bài tập về:

Arbit trong thanh toán

→ Đọc sách bài tập

Ths. Hoàng Thị Lan Hương

17

Ví dụ

- ▶ $\text{USD}/\text{JPY} = 108,35/95$
- ▶ $\text{USD}/\text{SEK} = 6,3091/91$
- ▶ $\text{GBP}/\text{USD} = 1,8260/20$
- ▶ $\text{USD}/\text{VND} = 21000/20$
- ▶ $\text{EUR}/\text{USD} = 1,3185/05$

Ths. Hoàng Thị Lan Hương

18

Ví dụ

- ▶ 1. Công ty Việt Nam trong cùng một ngày nhận được thông báo: được thanh toán 50.000GBP và phải trả 15.000.000JPY.
- ▶ 2. Công ty Pháp (EUR) trong cùng ngày nhận được thông báo: phải chi trả 45.000GBP và 500.000SEK, đồng thời được thanh toán 10.000.000JPY và 60.000USD.

Yêu cầu: Hãy thực hiện giao dịch cho công ty và tính lợi ích Arbit qua 2 phương pháp giao dịch.

Ths. Hoàng Thị Lan Hương

19

Bài tập

- ▶ Công ty XNK A của Việt nam đồng thời nhận được tiền xuất khẩu 90.000 EUR và phải thanh toán tiền nhập khẩu 10 triệu JPY.
- ▶ Tỷ giá trên thị trường:
 - $S(\text{USD}/\text{VND}) = 19070 - 19100$
 - $S(\text{EUR}/\text{USD}) = 1,3424 - 1,3622$
 - $S(\text{USD}/\text{JPY}) = 93,38 - 95,87$

Hãy phân tích 3 phương án thanh toán và giúp doanh nghiệp lựa chọn phương án hiệu quả nhất.

Ths. Hoàng Thị Lan Hương

20

Ví dụ 4.5

Công ty Turz (Chicago) nhập khẩu hàng từ Singapore, lô hàng trị giá 1 triệu SGD, thời hạn thanh toán 90 ngày. Hiện tại Công ty sẽ:



Ths. Hoàng Thị Lan Hương

21

NỘI DUNG CHÍNH

- ▶ Ngoại hối vs. ngoại tệ
- ▶ Thị trường ngoại hối: khái niệm, chức năng, chủ thể tham gia
- ▶ **Giao dịch trên thị trường ngoại hối**
 - SPOT
 - **FORWARD**
 - FUTURES
 - SWAP
 - OPTIONS
- ▶ Bài tập

Ths. Hoàng Thị Lan Hương

22

Giao dịch Forward

- ▶ Khái niệm
- ▶ Ý nghĩa
- ▶ Kỳ hạn phổ biến:
- ▶ Value date:
- ▶ Một số ngoại lệ:
 - Nếu ngày đến hạn của HĐ kỳ hạn không phải là ngày làm việc
→
 - Nếu ngày đến hạn = ngày cuối tháng, không phải ngày làm việc
→
 - Nếu ngày giá trị giao ngay = ngày làm việc cuối cùng trong tháng
→ ngày giá trị kỳ hạn =

Ths. Hoàng Thị Lan Hương

23

Giao dịch Forward (tiếp)

- ▶ Thị trường ngoại hối và thị trường tiền gửi: mối liên hệ mật thiết
- ▶ Một số trường hợp đặc biệt trong giao dịch tiền gửi: **Day to day deposit**
 - Overnight Deposit (O/N):
 - Tomorrow /Next (T/N):
 - Spot/Next (S/N):

Ths. Hoàng Thị Lan Hương

24

Giao dịch Forward (tiếp)

- ▶ Tỷ giá kỳ hạn: $< ?$, $= ?$, hay $>$ tỷ giá giao ngay ???
- ▶ Thuyết ngang giá lãi suất (Interest Rate Parity):
Chênh lệch giữa và
đủ để bù đắp chênh lệch giữa 2 đồng tiền
- ▶ Ví dụ 4.6:
- $S(\text{EUR/USD}) = 1,3910$
- LS EUR 3 tháng: $i_1 = 5\%/năm$
- LS USD 3 tháng: $i_2 = 3\%/năm$
Giả sử bạn có 100.000 EUR để đầu tư.

Ths. Hoàng Thị Lan Hương

25

Giao dịch Forward (tiếp)

- ▶ $F = S + P$
- ▶ P : điểm kỳ hạn

$$P = S \times \left(\frac{1 + i_2}{1 + i_1} - 1 \right) = S \times \frac{i_2 - i_1}{1 + i_1}$$

$$F = S \times \frac{1 + i_2}{1 + i_1} \quad \text{hay} \quad F = S \times \left(1 + \frac{(i_2 - i_1) \times T}{36000 + i_1 T} \right)$$

Ths. Hoàng Thị Lan Hương

26

Giao dịch Forward (tiếp)

- ▶ Ví dụ 4.7: Tính tỷ giá kỳ hạn 90 ngày

$$S(\text{USD/VND}) = 16.650$$

$$i_{\text{USD}} - 90 \text{ ngày: } 4\%$$

$$i_{\text{VND}} - 90 \text{ ngày: } 16\%$$

Ths. Hoàng Thị Lan Hương

27

Giao dịch Forward (tiếp)

- ▶ $P > 0$: điểm gia tăng (premium) khi $i_2 \dots i_1 \rightarrow F \dots S$
- ▶ $P < 0$: điểm khấu trừ (discount) khi $i_2 \dots i_1 \rightarrow F \dots S$

$$F_{bid} = S_{bid} + P_{bid} = S_{bid} \times \frac{1 + i_2 - bid}{1 + i_1 - ask}$$

$$F_{ask} = S_{ask} + P_{ask} = S_{ask} \times \frac{1 + i_2 - ask}{1 + i_1 - bid}$$

Ths. Hoàng Thị Lan Hương

28

Giao dịch Forward (tiếp)

- ▶ $P > 0$: điểm gia tăng (premium) khi $i_2 > i_1 \rightarrow F > S$
- ▶ $P < 0$: điểm khấu trừ (discount) khi $i_2 < i_1 \rightarrow F < S$

$$F_{bid} = S_{bid} + P_{bid} = S_{bid} \times \frac{1 + i_2 - bid}{1 + i_1 - ask}$$

$$F_{ask} = S_{ask} + P_{ask} = S_{ask} \times \frac{1 + i_2 - ask}{1 + i_1 - bid}$$

Ths. Hoàng Thị Lan Hương

29

Giao dịch Forward (tiếp)

▶ Ví dụ 4.8:

Term	EUR/USD			USD/JPY		
	Mid rate	Bid	Ask	Mid rate	Bid	Ask
Spot	1.0899	1.0897	1.0901	118.32	118.27	118.37
1w	1.0903	3	4	118.23	-10	-9
1mo	1.0917	17	19	117.82	-51	-50
3mo	1.0953	53	54	116.91	-143	-140
6mo	1.1012	112	113	115.45	-288	-287
1yr	1.1143	242	245	112.50	-584	-581

(Source: The Financial Times)

Ths. Hoàng Thị Lan Hương

30

Giao dịch Forward (tiếp)

► Ví dụ 4.8 (tiếp):

1. Khách hàng A mua kỳ hạn **1 tuần** 100.000 EUR, sẽ phải thanh toán cho NH bao nhiêu USD?
2. Khách hàng B bán kỳ hạn **1 tháng** 100.000 USD, sẽ được NH thanh toán bao nhiêu JPY?
3. Khách hàng C mua kỳ hạn **3 tháng** 100.000 USD, sẽ phải thanh toán cho NH bao nhiêu EUR?
4. Khách hàng D bán kỳ hạn **1 năm** 5.000.000 JPY, sẽ được NH thanh toán bao nhiêu USD?

Ths. Hoàng Thị Lan Hương

31

Giao dịch Forward (tiếp)

► Ví dụ 4.8:

Term	EUR/USD			USD/JPY		
	Mid rate	Bid	Ask	Mid rate	Bid	Ask
Spot	1.0899	1.0897	1.0901	118.32	118.27	118.37
1w	1.0903	3	4	118.23	10	9
1mo	1.0917	17	19	117.82	51	50
3mo	1.0953	53	54	116.91	143	140
6mo	1.1012	112	113	115.45	288	287
1yr	1.1143	242	245	112.50	584	581

(Source: The Financial Times)

Ths. Hoàng Thị Lan Hương

32

Giao dịch Forward (tiếp)

► Ví dụ 4.8 (tiếp):

5. Khách hàng E mua kỳ hạn **6 tháng** 100.000 USD, sẽ phải thanh toán cho NH bao nhiêu EUR?
6. Khách hàng F mua kỳ hạn **1 tháng** 100.000 USD, sẽ phải thanh toán bao nhiêu JPY?
7. Khách hàng G bán kỳ hạn **1 năm** 100.000 EUR, sẽ được thanh toán bao nhiêu USD?
8. Khách hàng H mua kỳ hạn **1 tuần** 10.000.000 JPY, sẽ phải thanh toán bao nhiêu USD?

Ths. Hoàng Thị Lan Hương

33

Giao dịch Forward (tiếp)

► Ứng dụng nghiệp vụ Forward:

- *Bảo hiểm khoản chi phí nhập khẩu/khoản thu xuất khẩu dự tính*

VD 4.9: Công ty của VN nhập khẩu hàng từ nước ngoài, sau 3 tháng sẽ phải thanh toán cho nhà XK 100.000USD. Có những phương án nào cho Công ty?

Ths. Hoàng Thị Lan Hương

34

Giao dịch Forward (tiếp)

► Ứng dụng nghiệp vụ Forward:

- *Covered interest arbitrage (CIA): tận dụng sự chênh lệch tạm thời giữa điểm kỳ hạn và chênh lệch lãi suất*

VD 4.10: Cho biết $S(\text{EUR/USD}) = 1,3910$; $P 180 \text{ ngày} = 125$

$i_{\text{EUR}} - 6\text{tháng} = 5\%$; $i_{\text{USD}} - 6\text{ tháng} = 3\%$

- Quy điểm kỳ hạn về chênh lệch LS trên TTNH:

- Chênh lệch LS hiện tại trên thị trường tiền tệ:



.....

Ths. Hoàng Thị Lan Hương

35

Bài tập ứng dụng 1

- NHTM A có khoảng 100 tỷ VND tạm thời nhàn rỗi trong 3 tháng. Các thông tin hiện tại về thị trường:
- LS VND 3 tháng: 11 - 11,89%
- LS ngoại tệ X 3 tháng: 6,5 – 7,12%
- $S(X/\text{VND}) = 14582/89$
- $F(X/\text{VND}) 3\text{ tháng} = 14764/86$

Hãy lựa chọn phương án đầu tư hiệu quả nhất.

Ths. Hoàng Thị Lan Hương

36

Bài tập ứng dụng 2

► *Hãy tìm kiếm cơ hội Arbitrage khi hiện tại trên thị trường yết giá như sau:*

- $S(Y/VND) = 15.787/96$
- $F(Y/VND) 3 \text{ tháng} = 15.888/08$
- Lãi suất 3 tháng VND = 8,11 – 8,98%
- Lãi suất 3 tháng Y = 6,69 – 6,82%

Ths. Hoàng Thị Lan Hương

37

Giao dịch Forward (tiếp)

► **Bài tập về:**

- Nghiệp vụ Arbit kỳ hạn
- Ứng trước ngoại tệ có bù đắp rủi ro lãi suất

→ Đọc sách bài tập

Ths. Hoàng Thị Lan Hương

38

Lưu ý khi làm BT về Forwards

► **Arbit kỳ hạn:**

- Không sinh lãi:
- Có sinh lãi:
 - + Thừa:
 - + Thiếu:

► **Anh, Australia:** ngày/năm

► **Còn lại:** ngày/năm

Ths. Hoàng Thị Lan Hương

39

Lưu ý khi làm BT về Forwards

- ▶ **Ứng trước ngoại tệ:** từ đâu có công thức này?

$$Ca = L \times \left(1 - \frac{i.T}{36000 + i.T}\right)$$

- ▶ Ca :
 ▶ L :
 ▶ I :
 ▶ T :

Ths. Hoàng Thị Lan Hương

40

NỘI DUNG CHÍNH

- ▶ Ngoại hối vs. ngoại tệ
 ▶ Thị trường ngoại hối: khái niệm, chức năng, chủ thể tham gia
 ▶ **Giao dịch trên thị trường ngoại hối**
 - SPOT
 - FORWARD
 - **FUTURES**
 - SWAP
 - OPTIONS
 ▶ Bài tập

Ths. Hoàng Thị Lan Hương

41

Giao dịch Futures

- ▶ Khái niệm
 ▶ Futures vs. Forward Contracts:
 - *Size of contract* :
 - *Maturity* :
 - *Location* :
 - *Pricing* :
 - *Collateral* :
 - *Trading hours* :
 - *Counterparty* :
 - *Liquidity* :

Ths. Hoàng Thị Lan Hương

42

Giao dịch Futures

- ▶ Giá: được xác định thông qua
- ▶ Trước đây: các nhà môi giới mua bán
- ▶ Hiện nay: qua
- ▶ Các bên tham gia HĐ Futures không ký hợp đồng trực tiếp với nhau mà với → Mỗi giao dịch gồm HĐ
- ▶ Trung tâm bù trừ yêu cầu mỗi bên → trang trải lỗ. Nếu lỗ ký quỹ → margin call.
- ▶ Nếu không được →

Ths. Hoàng Thị Lan Hương

43

NỘI DUNG CHÍNH

- ▶ Ngoại hối vs. ngoại tệ
- ▶ Thị trường ngoại hối: khái niệm, chức năng, chủ thể tham gia
- ▶ **Giao dịch trên thị trường ngoại hối**
 - SPOT
 - FORWARD
 - FUTURES
 - **SWAP**
 - OPTIONS
- ▶ Bài tập

Ths. Hoàng Thị Lan Hương

44

Giao dịch SWAP

- ▶ Khái niệm
- ▶ Swap: giống 1 khoản cho vay giáp lưng, nhưng nằm trong hợp đồng
- ▶ Swap market = market = contracts
- ▶ **Phân loại:**
 - Currency swap
 - Interest rate swap
 - Currency – Interest rate swap

Ths. Hoàng Thị Lan Hương

45

Giao dịch SWAP (tiếp)

► Ví dụ 4.11: Currency Swap

- Carlton có 1 khoản vay 10tr \$ đã được 1 năm. Những sự kiện gần đây khiến họ tin rằng \$ sẽ lên giá mạnh và CHF sẽ ổn định trong 3 năm tới. Gần đây, Carlton đã có 1 HĐ bán hàng cho 1 đối tác Thụy Sĩ và sẽ được thanh toán CHF trong 3 năm tới.
- Carlton quyết định ký 1 HĐ SWAP chuyển nghĩa vụ trả \$ sang nghĩa vụ trả CHF (LS cố định), tỷ giá hiện tại: $\text{USD/CHF} = 1,5000$
- Như vậy số tiền gốc: $\text{USD} = 10\text{tr}$, $\text{CHF} = 150\text{ tr}$
- Trong 3 năm, Carlton nhận 5,56% bằng \$ và trả 2,01% bằng CHF

Ths. Hoàng Thị Lan Hương

46

	Năm 0	Năm 1	Năm 2	Năm 3
Nhận USD với lãi suất Trên số tiền gốc				
Carlton nhận				
Tỷ giá USD/CHF				
Trả CHF với lãi suất Trên số tiền gốc				
Carlton trả				

Ths. Hoàng Thị Lan Hương

47

Giao dịch SWAP (tiếp)

► Ví dụ 4.12:

- Miller, Cty Mỹ, muốn phát hành trái phiếu bằng EUR, vì có nguồn thu bằng EUR trong tương lai. Tuy nhiên, Miller không được các nhà đầu tư trái phiếu EUR chú ý. Trong khi đó, Beck, Cty Đức, muốn phát hành trái phiếu USD, vì có nguồn thu trong tương lai bằng USD. Beck cũng không được các nhà đầu tư trái phiếu USD chú ý.
- Nếu Miller có uy tín trên thị trường TP Mỹ, Beck có uy tín trên thị trường TP Châu Âu, họ nên làm gì?

Ths. Hoàng Thị Lan Hương

48

Giao dịch SWAP (tiếp)

- ▶ **Ví dụ 4.13: Interest rate swap**
- ▶ A là công ty được xếp hạng AAA, ưa thích vay vốn với lãi thả nổi
- ▶ B là công ty nhỏ, ưa thích vay vốn với lãi cố định

	Fixed rate bond	Floating rate bond
A	9%	LIBOR + ½%
B	10 ½%	LIBOR + 1%

- ▶ A có ưu thế ở cả 2 hình thức phát hành, đặc biệt với lãi cố định

Ths. Hoàng Thị Lan Hương

49

Năm	LIBOR	A thanh toán (tr.\$)	B thanh toán (tr.\$)	Net (tr.\$)
1	8%	4,25	4,75	B trả A 0,5
2	7%			
3	5,5%			
4	9%			
5	10%			

Ths. Hoàng Thị Lan Hương

50

Giao dịch SWAP (tiếp)

- ▶ **Interest rate swaps:**
- ▶ Liên quan tới các khoản thanh toán nợ có lãi cố định và lãi thả nổi.
- ▶ Không liên quan tới số tiền gốc
- ▶ Yếu tố không chắc chắn (uncertainty): lãi thả nổi

Position	Expectation	Strategy
Fixed-rate debt	- Rates to go up	-???
	- Rates to go down	-???
Floating-rate debt	- Rates to go up	-???
	- Rates to go down	-???

Ths. Hoàng Thị Lan Hương

51

Lưu ý khi làm BT Swaps

► NH-NH: lấy tỷ giá giao ngay bình quân (\bar{S})

◦ J + 2: \bar{S}

◦ J + 2 + T:

- Nếu **mua** giao ngay, **bán** kỳ hạn

$$SWAP = \bar{S} + \bar{S} \times \frac{(i2bid - i1ask) \times T}{36000 + i1ask \times T}$$

- Nếu **bán** giao ngay, **mua** kỳ hạn

$$SWAP = \bar{S} + \bar{S} \times \frac{(i2ask - i1bid) \times T}{36000 + i1bid \times T}$$

Ths. Hoàng Thị Lan Hương

52

Lưu ý khi làm BT Swaps

► Khách hàng-NH:

◦ J + 2: trao đổi theo tỷ giá giao ngay

◦ J + 2 + T:

- Nếu **mua** giao ngay, **bán** kỳ hạn

$$SWAP = Sask + Sbid \times \frac{(i2bid - i1ask) \times T}{36000 + i1ask \times T}$$

- Nếu **bán** giao ngay, **mua** kỳ hạn

$$SWAP = Sbid + Sask \times \frac{(i2ask - i1bid) \times T}{36000 + i1bid \times T}$$

Ths. Hoàng Thị Lan Hương

53

NỘI DUNG CHÍNH

► Ngoại hối vs. ngoại tệ

► Thị trường ngoại hối: khái niệm, chức năng, chủ thể tham gia

► Giao dịch trên thị trường ngoại hối

- SPOT

- FORWARD

- FUTURES

- SWAP

- **OPTIONS**

► Bài tập

Ths. Hoàng Thị Lan Hương

54

Giao dịch Options

- ▶ **Khái niệm**
- ▶ **Phân loại:**
 - *Call option:*
 - *Put option:*
- ▶ **Giá (price):** 3 loại
 - Exercise price
 - Premium
 - Actual spot price

Ths. Hoàng Thị Lan Hương

55

Giao dịch Options (tiếp)

- ▶ **ATM:**
 - Exercise price Actual spot price
- ▶ **ITM:**
 - Call option: Exercise price Actual spot price
 - Put option: Exercise price Actual spot price
- ▶ **OTM:**
 - Call option: Exercise price Actual spot price
 - Put option: Exercise price Actual spot price

Ths. Hoàng Thị Lan Hương

56

Giao dịch Options (tiếp)

- ▶ **Hình thức options:**
 - Option kiểu Mỹ: việc thực hiện giao dịch có thể được tiến hành vàotrong thời gian hiệu lực của HĐ
 - Quyền chọn kiểu Châu Âu: việc thực hiện giao dịch
- ▶ **Ý nghĩa:** Hedging

Ths. Hoàng Thị Lan Hương

57

Giao dịch Options (tiếp)

- ▶ **Ví dụ 4.14:**
- ▶ 1 nhà XK Mỹ có khoản thu sau 6 tháng 105 tr Yên Nhật
 - ▶ $S(\text{USD/JPY}) = 107$
 - ▶ $F(\text{USD/JPY})$ 6 tháng = 105
 - ▶ Tỷ giá Call USD Put JPY 6 tháng = 105
 - ▶ Phí quyền chọn 25.000 USD

Ths. Hoàng Thị Lan Hương

58

Giao dịch Options (tiếp)

St	100	105	110
No hedge			
Forward			
Option			
Option – premium			
Phương án tốt nhất	???	???	???
Phương án tồi nhất	???	???	???
Phương án TB	???	???	???

Ths. Hoàng Thị Lan Hương

59

Giao dịch Options (tiếp)

- ▶ **Ví dụ 4.15:**
- ▶ 1 công ty Mỹ nhập hàng từ Anh, 100.000GBP, trả chậm 90 ngày, đang xem xét áp dụng Call Options
 - ▶ Trên thị trường hiện có 3 sự lựa chọn
 - ▶ Hãy điền số USD công ty phải thanh toán cho mỗi sự lựa chọn

Ths. Hoàng Thị Lan Hương

60

Tính hướng	St (GBP/USD)	Exercise P = 1,74 Premium =0,06	Exercise P = 1,76 Premium =0,05	Exercise P = 1,79 Premium =0,03
1	1,65			
2	1,70			
3	1,75			
4	1,80			
5	1,85			

Ths. Hoàng Thị Lan Hương

61

NỘI DUNG CHÍNH

- ▶ Ngoại hối vs. ngoại tệ
- ▶ Thị trường ngoại hối: khái niệm, chức năng, chủ thể tham gia
- ▶ Giao dịch trên thị trường ngoại hối
 - SPOT
 - FORWARD
 - SWAP
 - OPTIONS
- ▶ **Bài tập**

Ths. Hoàng Thị Lan Hương

62

Câu hỏi và bài tập

- ▶ So sánh các nghiệp vụ Forwards, Futures, Swaps và Options
- ▶ Bài tập
- ▶ Phân tích và ra quyết định đầu tư vào các đồng tiền
- ▶ **Next: Bài kiểm tra (bài thu hoạch)!!!**

Ths. Hoàng Thị Lan Hương

63

End for a big chapter!!! Relax...



Ths. Hoàng Thị Lan Hương

64

cuu duong than cong. com

cuu duong than cong. com